TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 99/2019/QĐST-HNGĐ	P, ngày 11 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Kim L**, sinh năm 1994
Trú ở: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh **Phan Tấn V**, sinh năm 1991
Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kim L và anh Phan Tấn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Phạm Thị Kim L và anh Phan Tấn V thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Phan Diễm Q, sinh ngày 07/12/2017 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục. Chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Kim L và anh Phan Tấn V thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Kim L tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí HNGĐ-ST. Chị L đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số:

AA/2015/0013543 ngày 16/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P nên hoàn lại cho chị L 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Phú Hòa;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn